

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 481/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã T, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Ấp An Thuận, xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị O và ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Nguyễn Thị O và ông Nguyễn Văn Đ được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị O và ông Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Nguyễn Ánh Pha L, sinh ngày 05/7/2013 cho ông Nguyễn Văn Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà Nguyễn Thị O không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị O có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở bà O thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự khai không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị O tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0038291 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã T, huyện Mê Linh,
- Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga